TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **339**/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 131/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1982;

Địa chỉ thường trú: Số 22 P.V.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Số 1273 Tổ 4, T.Đ 2, xã T.L, huyện T.B, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Phùn Quân Q, sinh năm 1976;

Địa chỉ thường trú: Số 22 P.V.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2011 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q thống nhất giao cả 02 (hai) con chung tên Phùn Bảo T (nữ) sinh ngày 26/8/2011 và Phùn Tấn L2 (nam), sinh ngày 21/5/2015 cho bà Nguyễn Thị L1 trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phùn Quân Q không cấp dưỡng nuôi con do bà Nguyễn Thị L1 không có yêu cầu.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các Điều 55, 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Thị L1 và ông Phùn Quân Q mỗi người chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị L1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị L1 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0009849 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 2, Quận 5, TpHCM;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thảo